VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, xã thuộc các huyện nghèo (sau đây gọi chung là xã đặc biệt khó khăn) và Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.

2. Việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Quyết định này.

3. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Tủ sách pháp luật là nơi lưu giữ, quản lý sách, báo, tài liệu pháp luật để phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, tìm hiểu chính sách, pháp luật, phổ biến,

giáo dục pháp luật, tiếp cận thông tin pháp luật, hòa giải ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia là Tủ sách pháp luật có sách, tài liệu pháp luật được lưu giữ, quản lý dưới dạng số và được khai thác thông qua truy cập máy tính, các thiết bị điện tử và mạng viễn thông để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi toàn quốc.

3. Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn là Tủ sách pháp luật có các bộ phận sách, tài liệu pháp luật được lưu giữ, quản lý dưới dạng giấy và các vật mang tin khác để phục vụ cán bộ, công chức xã, những người làm việc trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tự quản tại cơ sở và Nhân dân trên địa bàn.

4. Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân là Tủ sách pháp luật có các bộ phận sách, tài liệu pháp luật được lưu giữ, quản lý dưới dạng giấy và các vật mang tin khác để phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, người lao động trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

1. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật phải phù hợp với yêu cầu của từng địa bàn, cơ quan, đơn vị và nhu cầu khai thác sách, tài liệu pháp luật của người sử dụng.

2. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia phải gắn với mục tiêu, lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử; bảo đảm duy trì, khai thác sách, tài liệu pháp luật tập trung, liên tục, lâu dài; khai thác, sử dụng tối đa hạ tầng công nghệ thông tin hiện có; liên kết, trích xuất với các cơ sở dữ liệu về pháp luật, thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Củng cố, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn để phục vụ rộng rãi nhu cầu tra cứu, khai thác thông tin, sách, tài liệu pháp luật tại cơ sở; thống nhất quản lý, khai thác sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật và sách, tài liệu pháp luật của Thư viện xã, điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng hiện có trên địa bàn.

4. Nhà nước ưu tiên cấp phát, trang bị sách, tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn nhằm bảo đảm thực hiện quyền của công dân trong tiếp cận thông tin pháp luật.

Điều 4. Kinh phí xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật

1. Kinh phí xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc lập dự toán, chấp hành dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí xây dựng, vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Kinh phí xây dựng, vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia được lồng ghép với kinh phí duy trì hoạt động của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện có và kinh phí thực hiện các chương trình, đề án có nội dung ứng dụng công nghệ thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật. Nội dung chi, mức chi cho Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Định mức kinh phí tối thiểu hằng năm cho mỗi Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn, cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân là 03 triệu đồng (ba triệu đồng) và được thực hiện như sau:

a) Kinh phí xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn do ngân sách địa phương bảo đảm; khuyến khích ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện hỗ trợ xây dựng, bổ sung sách, báo, tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tự cân đối được ngân sách thì sử dụng nguồn thu ngân sách của địa phương để chi xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật. Đối với các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách thì ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí để chi xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật trong nguồn kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương;

b) Kinh phí xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân được dự toán trong ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị quản lý Tủ sách pháp luật theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

c) Kinh phí xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật được cấp để chi về rà soát, số hóa, hệ thống hóa, mua, bổ sung sách, báo, tài liệu pháp luật; tổ chức luân chuyển, khai thác sách, tài liệu pháp luật và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

4. Khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tham gia đóng góp, tài trợ kinh phí, sách, tài liệu phục vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; xây dựng, quản lý, đóng góp và mở rộng Tủ sách tự quản ở cộng đồng.

Chương II
TỦ SÁCH PHÁP LUẬT ĐIỆN TỬ QUỐC GIA

Điều 5. Yêu cầu xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, công nghệ thông tin và bảo đảm khai thác, sử dụng tối đa hạ tầng công nghệ thông tin hiện có.

2. Bảo đảm liên kết, trích xuất, chia sẻ thông tin, tài liệu với các cơ sở dữ liệu thông tin phù hợp để khai thác hiệu quả, đa dạng thông tin và tiết kiệm.

3. Số hóa, cập nhật sách, tài liệu pháp luật dạng giấy hiện có kết hợp trang bị, bổ sung sách, tài liệu pháp luật mới, bảo đảm tính đa dạng, phong phú, phục vụ kịp thời nhu cầu khai thác của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Thiết kế cấu trúc Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia phải bảo đảm việc mở rộng và phát triển.

5. Bảo vệ, tôn trọng quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ và bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia

1. Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia do Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng và quản lý thống nhất, được vận hành, khai thác, sử dụng chung trong phạm vi toàn quốc theo hướng tích hợp với Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, bảo đảm thuận tiện, đáp ứng yêu cầu tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật của cá nhân, tổ chức.

2. Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia có các dữ liệu thành phần về sách, tài liệu pháp luật do bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương (bao gồm: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) cập nhật, quản lý trên cơ sở tài khoản và phân quyền quản lý được giao.

3. Nội dung hoạt động của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia

a) Cập nhật, khai thác các dữ liệu thành phần sách, tài liệu pháp luật được phân chia theo lĩnh vực quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Cung cấp thông tin, giới thiệu nội dung sách, tài liệu pháp luật.

c) Thông tin, giới thiệu hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

4. Các loại sách, tài liệu pháp luật trong Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia

a) Tài liệu, đề cương giới thiệu các luật, pháp lệnh.

b) Sách, tài liệu hỏi đáp, bình luận, giải thích, hướng dẫn pháp luật; tờ gấp, tiểu phẩm, câu chuyện pháp luật.

c) Sách, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

d) Văn bản quy phạm pháp luật được liên kết, trích xuất từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Công báo điện tử nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử pháp điển, thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành; sách, tài liệu được liên kết, trích xuất từ các cơ sở dữ liệu thông tin phù hợp khác theo khoản 2 Điều 5 của Quyết định này.

đ) Các sách, tài liệu pháp luật cần thiết khác phù hợp với nhu cầu khai thác của người sử dụng.

Điều 7. Cấp tài khoản, phân quyền quản lý dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia

1. Bộ Tư pháp quản lý thống nhất Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, cấp tài khoản quản lý và phân quyền quản lý các dữ liệu thành phần sách, tài liệu pháp luật để các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cập nhật, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Việc vận hành, bảo trì, giám sát, nâng cấp, phát triển, bảo đảm an toàn Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; kiểm tra việc quản lý Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia được thực hiện theo quy định về quản lý thông tin, dữ liệu điện tử.

Điều 8. Cập nhật, khai thác sách, tài liệu pháp luật

1. Sách, tài liệu pháp luật cập nhật trên các dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia phải phù hợp, thiết thực, bảo đảm chất lượng, không có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

2. Sách, tài liệu pháp luật cập nhật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia được tra cứu, khai thác miễn phí và phải đáp ứng yêu cầu sau đây:

a) Đối với sách, tài liệu pháp luật không xuất bản, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì biên soạn phải xác nhận, phê duyệt nội dung sách, tài liệu trước khi cập nhật;

b) Đối với sách, tài liệu pháp luật được xuất bản dưới dạng giấy hoặc điện tử thì cập nhật bản sách, tài liệu pháp luật đã được xuất bản. Đối với sách, tài liệu pháp luật có bản quyền thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ;

c) Sách, tài liệu pháp luật cập nhật trên Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia phải có các thông tin về tên sách, tài liệu pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ trì biên soạn; thời gian phát hành, hiệu lực văn bản; giới thiệu mục đích, nội dung chính của sách, tài liệu.

3. Trách nhiệm cập nhật sách, tài liệu pháp luật

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương có trách nhiệm tổ chức cập nhật sách, tài liệu pháp luật do cơ quan và các đơn vị trực thuộc chủ trì biên soạn.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức cập nhật sách, tài liệu pháp luật do Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn trực thuộc chủ trì biên soạn.

c) Những người có thẩm quyền quy định tại điểm a, điểm b khoản này có trách nhiệm phân công một cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc thực hiện cập nhật sách, tài liệu pháp luật và quản lý dữ liệu thành phần theo chức năng, nhiệm vụ quản lý và quy định của Quyết định này.

4. Quy trình cập nhật sách, tài liệu pháp luật

a) Rà soát, sử dụng sách, tài liệu pháp luật đã được xuất bản hoặc được người có thẩm quyền phê duyệt.

b) Kiểm tra, đối chiếu sách, tài liệu pháp luật đã số hóa với bản chính sách, tài liệu pháp luật đã được xuất bản hoặc được phê duyệt.

c) Thực hiện cập nhật, đăng tải thông tin và đính kèm sách, tài liệu pháp luật đã được định dạng theo quy định trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

d) Duyệt, đăng tải sách, tài liệu pháp luật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

Chương III
TỦ SÁCH PHÁP LUẬT TẠI XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

Điều 9. Yêu cầu xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

1. Địa điểm đặt Tủ sách pháp luật phải thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; sắp xếp, bố trí phòng đọc phục vụ đọc sách tại chỗ.

2. Thường xuyên rà soát, phân loại sách, tài liệu bảo đảm khoa học, tra cứu thuận tiện; chọn lọc sách, tài liệu pháp luật có chất lượng, giá trị để bổ sung, trang bị theo định kỳ, phù hợp điều kiện, đặc điểm vùng, miền, cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật với sách, tài liệu pháp luật của Thư viện xã, điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng tại xã đặc biệt khó khăn.

4. Việc xây dựng, duy trì Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và yêu cầu của từng cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Xây dựng Tủ sách pháp luật

1. Thành lập Tủ sách pháp luật

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đặc biệt khó khăn, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân ra quyết định thành lập Tủ sách pháp luật. Quyết định thành lập phải quy định cụ thể về địa điểm đặt Tủ sách pháp luật; người phụ trách và quyền hạn, nhiệm vụ của người phụ trách; phạm vi và đối tượng phục vụ; Nội quy hoạt động và kinh phí hoạt động của Tủ sách pháp luật.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật và sách, tài liệu pháp luật của Thư viện xã,

điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Trên cơ sở ý kiến của Thủ tướng Chính phủ và Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 của Quyết định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật và sách, tài liệu pháp luật của Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn.

2. Địa điểm đặt Tủ sách pháp luật

a) Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn đặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã hoặc nơi khác phù hợp với điều kiện thực tế theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

b) Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân đặt tại nơi thuận tiện cho việc quản lý, khai thác phù hợp với điều kiện thực tế theo quyết định của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.

3. Các loại sách, báo, tài liệu pháp luật của Tủ sách pháp luật được lựa chọn phù hợp với tính chất, chức năng, nhiệm vụ của chính quyền xã đặc biệt khó khăn, cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân, từng đối tượng phục vụ và có các loại sau đây:

a) Sách, tài liệu pháp luật quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 6 của Quyết định này; sách, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác chính quyền, hành chính, tư pháp cơ sở đối với Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn; sách, tài liệu phục vụ công tác quản lý, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, giảng dạy và học tập đối với Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang. Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số còn có sách, tài liệu pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số;

b) Sách, tài liệu pháp luật trang bị cho Thư viện xã, điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn (nếu có); sách, tài liệu pháp luật của Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Bí thư Trung ương Đảng tại điểm d khoản 1 Điều 14 của Quyết định này;

c) Các sách, tài liệu pháp luật khác theo hướng dẫn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Bổ sung sách, báo, tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật

Căn cứ hướng dẫn danh mục sách, tài liệu pháp luật theo định kỳ của Bộ Tư pháp, Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn, cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân cần được bổ sung kịp thời các sách, tài liệu pháp luật mới; thường xuyên rà soát, cập nhật, hệ thống hóa sách, tài liệu pháp luật.

Điều 11. Quản lý Tủ sách pháp luật

1. Sách, báo, tài liệu pháp luật phải được vào sổ, bảo quản, quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về tài sản công.

2. Người làm mất hoặc hư hỏng sách, báo, tài liệu pháp luật phải bồi thường theo quy định.

Điều 12. Khai thác Tủ sách pháp luật

1. Nội quy hoạt động của Tủ sách pháp luật

a) Nội quy hoạt động của Tủ sách pháp luật quy định về thời gian, hình thức phục vụ; quyền hạn, trách nhiệm của người phụ trách Tủ sách pháp luật; điều kiện và thủ tục mượn sách; trách nhiệm bảo quản, bồi thường thiệt hại của người đọc, người mượn khi làm mất, làm hỏng sách, báo, tài liệu pháp luật và nội dung phù hợp khác.

b) Nội quy hoạt động của Tủ sách pháp luật phải được niêm yết tại địa điểm đặt Tủ sách pháp luật.

2. Thời gian phục vụ

Tủ sách pháp luật mở cửa phục vụ hàng ngày theo thời gian làm việc của Ủy ban nhân dân xã, cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân. Trong trường hợp phục vụ ngoài thời gian làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đặc biệt khó khăn, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân quy định rõ ngày, giờ phục vụ người đọc.

3. Hình thức phục vụ

Tủ sách pháp luật phục vụ bằng hình thức đọc tại chỗ hoặc cho mượn.

4. Biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật

a) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về Tủ sách pháp luật; vận động, giới thiệu cho cán bộ, công chức và Nhân dân đến nghiên cứu, đọc, mượn sách, báo, tài liệu pháp luật.

b) Kịp thời thông báo nội dung sách, báo, tài liệu pháp luật mới trên các bảng tin, trạm tin, loa truyền thanh, trang tin điện tử để tạo điều kiện thuận tiện cho người đọc tìm hiểu, đọc, mượn sách, báo, tài liệu pháp luật của Tủ sách pháp luật.

c) Tổ chức triển lãm, giới thiệu sách, tài liệu pháp luật vào dịp tổ chức Ngày sách Việt Nam, Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sinh hoạt Câu lạc bộ, thi tìm hiểu pháp luật hoặc sự kiện khác để nâng cao hiệu quả khai thác Tủ sách pháp luật.

d) Thực hiện trao đổi, luân chuyển sách, tài liệu pháp luật giữa Tủ sách pháp luật với Tủ sách tự quản ở cộng đồng và các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở khác trên địa bàn.

đ) Biện pháp khác phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của địa bàn xã, cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân và không trái quy định của pháp luật.

Điều 13. Người phụ trách Tủ sách pháp luật

1. Người phụ trách Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã bố trí, phân công trong số công chức chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

2. Người phụ trách Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị bố trí, phân công phù hợp với yêu cầu của đơn vị.

3. Nghĩa vụ của người phụ trách Tủ sách pháp luật

a) Lập dự toán kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này và các quy định pháp luật khác về tài chính; triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

b) Xây dựng Nội quy hoạt động của Tủ sách pháp luật trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân phê duyệt.

c) Bảo quản sách, báo, tài liệu pháp luật theo quy định đối với tài sản công; cho mượn và hướng dẫn việc sử dụng sách, báo, tài liệu pháp luật; theo dõi việc mượn, trả, luân chuyển sách, báo, tài liệu pháp luật.

d) Định kỳ hằng năm kiểm kê sách, báo, tài liệu pháp luật; lập báo cáo sáu tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu về tình hình xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

đ) Đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức luân chuyển sách, tài liệu pháp luật giữa Tủ sách pháp luật với Tủ sách tự quản ở cộng đồng và các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở khác trên địa bàn; đề xuất xử lý sách, báo, tài liệu pháp luật cũ nát, hư hỏng; tổ chức thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Quyết định này.

4. Quyền lợi của người phụ trách Tủ sách pháp luật

a) Được bồi dưỡng, hướng dẫn về nghiệp vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và kiến thức pháp luật.

b) Được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng theo quy định pháp luật khi có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

1. Bộ Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định này trên phạm vi toàn quốc.

b) Chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; biên soạn sách, tài liệu pháp luật cung cấp cho Tủ sách pháp luật; tổ chức tập huấn nghiệp vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu của Tủ sách pháp luật với sách, tài liệu pháp luật của Thư viện xã, điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn; theo dõi việc cấp phát các sách, tài liệu pháp luật miễn phí cho Tủ sách pháp luật trên địa bàn.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật và cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật của Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn với Tủ sách pháp luật.

đ) Xây dựng, quản lý, hướng dẫn khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia bảo đảm kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu liên quan đến phổ biến, giáo dục pháp luật; cập nhật sách, tài liệu pháp luật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo quy định của Quyết định này; lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí hoạt động hằng năm của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia và bắt đầu khai thác, sử dụng từ năm 2021; đề xuất giải pháp về điều kiện bảo đảm cho việc khai thác, sử dụng hiệu quả Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia gắn với thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

g) Hướng dẫn danh mục sách, báo, tài liệu pháp luật mới theo định kỳ sáu tháng (06 tháng) một lần.

h) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; kỷ luật và xử lý vi phạm trong xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân theo hướng thu hẹp phạm vi xây dựng, duy trì Tủ sách pháp luật; chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thác sách, tài liệu pháp luật và sử dụng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, cơ quan, tổ chức có liên quan trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân gắn hoạt động của Tủ sách pháp luật với Thư viện nhà trường; hướng dẫn quản lý, khai thác sách, tài liệu pháp luật phục vụ công tác dạy và học pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; phối hợp hướng dẫn việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật của Trung tâm học tập cộng đồng với Tủ sách pháp luật.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, phát triển, nâng cao chất lượng sách, tài liệu pháp luật trong Thư viện xã; phối hợp hướng dẫn việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật của Thư viện xã với Tủ sách pháp luật; lồng ghép việc thực hiện Quyết định này với thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin vào khai thác văn bản quy phạm pháp luật; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thác văn bản quy phạm pháp luật, sách, tài liệu pháp luật và xây dựng, vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo quy định của Quyết định này; phối hợp hướng dẫn việc quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật của điểm Bưu điện - Văn hóa xã với Tủ sách pháp luật.

6. Bộ Tài chính bố trí kinh phí thường xuyên để xây dựng, duy trì Tủ sách pháp luật theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước; chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành về bảo đảm kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện các nhiệm vụ của Quyết định này theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

8. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương tăng cường tuyên truyền về vị trí,

vai trò của Tủ sách pháp luật; vận động, giới thiệu cho cán bộ, công chức, nhân dân đến đọc, mượn sách, báo, tài liệu pháp luật.

9. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 15 của Quyết định này;

b) Chỉ đạo các Nhà xuất bản trực thuộc (nếu có) phối hợp với đơn vị chức năng có liên quan thuộc Bộ Tư pháp rà soát, lập danh mục sách, tài liệu pháp luật mới theo định kỳ; theo dõi, kiểm tra việc xuất bản, cấp phát các sách, tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật bảo đảm chất lượng;

c) Chỉ đạo nâng cao chất lượng đối với sách, tài liệu pháp luật do cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ trì biên soạn; tổ chức cập nhật, chịu trách nhiệm về tính chính xác và chất lượng nội dung của sách, tài liệu pháp luật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo quy định của Quyết định này và chức năng, phạm vi quản lý;

d) Phối hợp kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; kỷ luật, xử lý vi phạm trong xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

10. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận:

a) Vận động và phát huy vai trò của nhân dân ở cộng đồng dân cư, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tham gia xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật;

b) Phối hợp, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; kỷ luật, xử lý vi phạm trong xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật triển khai Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn gắn với xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo quy định của Quyết định này.

12. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các cấp, các ngành ở địa phương thực hiện có hiệu quả Quyết định này;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 15 của Quyết định này;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo quy định của Quyết định này; nâng cao hiệu quả khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác văn bản quy phạm pháp luật;

d) Biên soạn tài liệu nghiệp vụ; nâng cao chất lượng sách, tài liệu pháp luật do Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn biên soạn, cấp phát cho Tủ sách pháp luật; theo dõi, quản lý việc cấp phát các sách, báo, tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật trên địa bàn; chỉ đạo, hướng dẫn việc luân chuyển sách, tài liệu pháp luật giữa Tủ sách pháp luật với Tủ sách tự quản ở cộng đồng và các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở khác;

đ) Tổ chức cập nhật, chịu trách nhiệm về tính chính xác và chất lượng nội dung của sách, tài liệu pháp luật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo chức năng và phạm vi quản lý;

e) Chỉ đạo, hướng dẫn việc phân công, bố trí người phụ trách Tủ sách pháp luật theo quy định của Quyết định này tại địa phương; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật;

g) Bảo đảm kinh phí từ ngân sách để xây dựng, quản lý, duy trì Tủ sách pháp luật theo quy định của Quyết định này; khuyến khích hỗ trợ kinh phí mua bổ sung sách, báo, tài liệu pháp luật cho các loại hình Tủ sách pháp luật trên địa bàn;

h) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; kỷ luật, xử lý vi phạm trong xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật;

i) Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

Điều 15. Quy định chuyển tiếp

1. Tủ sách pháp luật tại xã đặc biệt khó khăn, cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân đã được xây dựng theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tiếp tục được duy trì, củng cố theo quy định của Quyết định này.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc duy trì Tủ sách pháp luật tại xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), Tủ sách pháp luật ở cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, nhà trường và cơ sở giáo dục khác của hệ thống giáo dục quốc dân, của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) đã được xây dựng theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật mà không thuộc đối tượng áp dụng tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định này theo quy định sau đây:

a) Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả, xác định nhu cầu khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật cấp xã, Tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

và hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2019 để xem xét, quyết định hướng xử lý theo quy định tại điểm b, điểm c và điểm d khoản này;

b) Nếu tiếp tục duy trì Tủ sách pháp luật cấp xã, Tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị thì chỉ đạo, hướng dẫn, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động của Tủ sách pháp luật đến hết năm 2020. Từ năm 2021, thực hiện xã hội hóa việc quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo hướng tự quản cộng đồng;

c) Nếu không tiếp tục duy trì Tủ sách pháp luật cấp xã thì chỉ đạo, hướng dẫn sáp nhập Tủ sách pháp luật thành bộ phận sách, tài liệu pháp luật của Thư viện hoặc điểm Bưu điện - Văn hóa, Trung tâm học tập cộng đồng hiện có đang hoạt động hiệu quả trên địa bàn cấp xã và bố trí kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động của Tủ sách pháp luật đến hết năm 2020. Từ năm 2021, kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác sách, tài liệu pháp luật được bố trí trong kinh phí hoạt động của thiết chế văn hóa - thông tin mà Tủ sách pháp luật được sáp nhập. Việc sáp nhập Tủ sách pháp luật hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2020;

d) Nếu không tiếp tục duy trì Tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị thì chỉ đạo tổ chức lưu giữ, quản lý các sách, tài liệu pháp luật hiện có phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị theo quy định về quản lý tài sản công và hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2020; bố trí kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động của Tủ sách pháp luật đến hết năm 2020; chỉ đạo lựa chọn sách, tài liệu phù hợp, có giá trị để số hóa, cập nhật trên dữ liệu thành phần của Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo phạm vi thẩm quyền quản lý.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2019.

2. Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc